TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẠI LỘC** **TỈNH QUẢNG NAM** **Bản án số: 31/2021/HSST** **Ngày 30/7/2021**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠI LỘC, TỈNH QUẢNG NAM

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Huỳnh Văn Phú.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Kim Phụng và ông Phan Văn Đạt

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Lê Thị Thùy Trang – Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên toà: Ông Đặng Văn Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 29/2021/TLST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2021/QĐXXST-HS, ngày 16 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thanh Tr**, sinh ngày 06/01/1989 tại xã C, huyện Đ, Quảng Nam; nơi ĐKHKTT: Thôn T, xã C, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: (Không); trình độ học vấn: 12/12; con ông: Nguyễn T (sinh 1942) và bà Huỳnh Thị N (chết); có vợ nhưng đã đã ly hôn và có 02 con (sinh năm 2013 và năm 2017).

Tiền sự: Không.

Tiền án:

- Ngày 22/3/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam xử phạt 12 tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản";
- Ngày 26/11/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam xử phạt 18 tháng tù, về tội: " Trộm cắp tài sản";

Nhân thân:

- Ngày 28/8/2009, bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xử phạt 36 tháng tù về tội: "Cướp tài sản".

Biện pháp ngăn chặn: Tạm giữ ngày 05/3/2021, chuyển tạm giam từ ngày 11/3/2021 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

**** Người bị hại:*** Võ Thị Thanh T, sinh năm: 2000, trú tại thôn P, xã T, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt (có đơn xin xử vắng mặt)

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*** Nguyễn Thanh Q, sinh năm: 1984, trú tại: Thôn T, xã C, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

** Người làm chứng:* Võ Công T, sinh năm: 1990, trú tại: Thôn P, xã T, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 0 giờ 10 phút, ngày 05/3/2021, Nguyễn Thanh Tr điều khiển xe mô tô hiệu Honda RSX màu đen, biển kiểm sát 92E1-069.66 (xe của anh Nguyễn Thanh Q – anh ruột Nguyễn Thanh T) đi từ nhà mình (thôn T , xã C, huyện Đ Lộc, tỉnh Quảng Nam) đi lang thang tìm ai sơ hở trong quản lý tài sản thì trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài. Khoảng 01 giờ 10 phút cùng ngày, khi Tr điều khiển xe đến thôn P, xã T, huyện Đ thì nhìn thấy nhà bà Phan Thị B đang mở cửa nên dừng xe ngoài cổng, dùng đèn pin rọi đường, lẻn vào nhà bà B. Khi vào trong nhà, Tr phát hiện tại phòng ngủ có 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus màu vàng của chị Võ Thị Thanh T (là cháu nội của bà B), đang sạc pin để ở đuôi giường. Tr dùng tay rút điện thoại ra khỏi dây sạc, lấy điện thoại rồi bỏ chạy thì bị chị T phát hiện, truy hô, đuổi bắt. Khi Tr chạy ra khỏi cổng thì bị anh Võ Công T cùng một số người dân và Tổ công tác Công an xã Đại Thắng, huyện Đại Lộc đang đi tuần tra bắt giữ cùng với tang vật, tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Thanh Tr.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 09/KL-HĐĐGTS ngày 10/3/2021 của Hội đồng định giá trong Tố tụng hình sự huyện Đại Lộc, kết luận giá trị chiếc điện thoại Iphone 8 Plus lock 64 GB, màu vàng là 6.000.000 (Sáu triệu) đồng.

Tại Bản cáo trạng số 30/CT-VKS, ngày 15/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh Tr về tội "*Trộm cắp tài sản"* theo điểm b, g khoản 2 Điều 173 BLHS 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Lộc giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh Tr phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Đề nghị áp dụng điểm b, g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS2015, xử phạt bị cáo cáo Nguyễn Thanh Tr từ 03 năm đến 04 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 05/3/2021.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo và đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

Người bị hại khai phù hợp với nội dung vụ án nêu trên, đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì, đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Đại Lộc, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Lộc, Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thanh Tr đã khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm như nội dung vụ án nêu trên. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Hội đồng xét xử xác định được: Khoảng 01 giờ 10 phút, ngày 05/3/2021, tại nhà bà Nguyễn Thị B (thôn P, xã T, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam), bị cáo Nguyễn Thanh Tr có hành vi lén lút lấy trộm chiếc điện thoại Iphone 8 Plus 64GB, màu vàng của chị Võ Thị T, trị giá 6.000.000 đồng, khi tẩu thoát đã bị Tổ công tác Công an xã Đại Thắng và người dân phát

hiện và bắt quả tang.

Bị cáo có 02 tiền án: Ngày 22/3/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam xử phạt 12 tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản"; ngày 26/11/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam xử phạt 18 tháng tù, về tội: " Trộm cắp tài sản". Như vậy, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp "Tái phạm nguy hiểm" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 53 BLHS.

Mặt khác, tính từ năm 2018 đến nay, bị cáo đã 11 lần phạm tội trộm cắp tài sản. Cụ thể: Từ tháng 3/2018 đến tháng 11/2018, bị cáo liên tục 08 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và cả 8 lần này đều cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", bị TAND huyện Duy Xuyên xử phạt 12 tháng tù. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù vào cuối năm 2018, thì đến ngày 30/5/2019 và ngày 01/7/2019, bị cáo tiếp tục thực hiện hai lần trộm cắp tài sản, và cả hai lần này đều cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", bị TAND huyện Duy Xuyên xử phạt 18 tháng tù. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù lần này vào ngày 12/01/2021, thì vào ngày 05/3/2021, bị cáo lại tiếp tục phạm tội trộm cắp tài sản như đã nêu trên. Điều đó cho thấy, bị cáo không chịu tu tâm, dưỡng tính, ăn năn hối cải để chọn cho mình một nghề nghiệp chân chính nuôi sống bản thân mà lấy việc trộm cắp tài sản của người khác làm nghề sống và lấy kết quả phạm tội làm nguồn sống chính, hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp có tính chất chuyên nghiệp (Tòa án nhân dân huyện Duy Xuyên chưa áp dụng tình tiết định khung có tính chất chuyên nghiệp trong hai lần xét xử nêu trên).

Do đó, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại điểm b, g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015, như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Lộc truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo thì thấy:

Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo nhận thức được rằng quyền sở hữu đối với tài sản được pháp luật bảo vệ, đó là quyền bất khả xâm phạm. Thế nhưng, với động cơ vụ lợi, bị cáo đã bất chấp các quy định của pháp luật, lén lút lấy trộm tài sản của người khác nhằm đem bán lấy tiền tiêu xài cá nhân mà không phải bỏ công sức lao động chính đáng.

Bị cáo có nhân thân xấu, ngoài 02 tiền án như đã nêu trên, trước đó, ngày 28/8/2009, bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xử phạt 36 tháng tù về tội: "Cướp tài sản", được đặc xá vào ngày 30/8/2010 (bị cáo đã được xóa án tích về hành vi phạm tội này). Như vậy, bị cáo liên tục phạm tội chiếm đoạt tài sản của người khác, thể hiện bản chất tham lam, lười lao động và coi thường pháp luật, không biết ăn năn hối cải, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn huyện Đại Lộc. Do đó, cần phải xử lý bị cáo một cách nghiêm minh nhằm để răn đe và ngăn ngừa tội phạm.

Tuy nhiên xét thấy, bị cáo đã thành khẩn khai báo nhận tội. Tại hồ sơ, bị cáo và gia đình chưa nộp các giấy tờ để chứng minh gia đình có công với cách mạng, nhưng tại Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2018/HSST, ngày 22/3/2018 của TAND huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam (đã có hiệu lực pháp luật) có ghi nhận: Bị cáo có ông nội là liệt sĩ, bà nội là Mẹ Việt Nam Anh Hùng, cha ruột có công với cách mạng. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS 2015 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình.

[4] Đối với anh Trần Thanh Q là chủ sở hữu chiếc xe mô tô hiệu Honda Wave RSX màu đen, biển kiểm soát 92E1-069.66 có cho bị cáo mượn, nhưng không biết bị cáo sử dụng

vào việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đại Lộc không đề cập xử lý là phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về vật chứng:

- Đối với 01 chiếc điện thoại Iphone 8 Plus, màu vàng, 64 GB, Cơ quan CSĐT đã trả cho chủ sở hữu (chị Võ Thị Thanh T) là phù hợp nên HĐXX không đề cập.

- Đối với 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda Wave RSX màu đen, biển kiểm soát 92E1-069.66, Cơ quan CSĐT đã trả cho chủ sở hữu (Nguyễn Thanh Q) là phù hợp nên HĐXX không đề cập.

- Đối với đèn pin hiệu Gold Lion 9811 màu xám, có dây đeo, là dụng cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, nhưng không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy, theo quy định tại Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS.

[7] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

- **Áp dụng**: Điểm b, g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.
- **Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Thanh Tr phạm tội: ***"Trộm cắp tài sản".***
- **Xử phạt** bị cáo cáo Nguyễn Thanh Tr **03** (Ba) năm tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày tạm giữ **05/3/2021**.
- **Về vật chứng:** Áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS

Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) đèn pin hiệu Gold Lion 9811 màu xám, có dây đeo.

- **Về án phí:** Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội, về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Thanh Tr phải chịu **200.000** (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- **Về quyền kháng cáo:** Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Q.Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- Sở tư pháp tỉnh Q. Nam;
- VKSND H. Đại Lộc;
- Công an H. Đại Lộc;
- Chi cục THADS H.Đại Lộc;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

HUỲNH VĂN PHÚ